

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc phê duyệt quyết toán án hoàn thành Công trình:  
Đường vào xã Long Sơn, huyện Đắk Mil**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK NÔNG**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;  
Căn cứ Luật Xây dựng ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Nghị định số 12/2009/NĐ-CP ngày 12 tháng 02 năm 2009 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình; Nghị định số 83/2009/NĐ-CP ngày 15 tháng 10 năm 2009 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 12/2009/NĐ-CP ngày 12 tháng 02 năm 2009 của Chính phủ;

Căn cứ Thông tư số 19/2011/TT-BTC ngày 14 tháng 02 năm 2011 của Bộ Tài chính quy định về quyết toán dự án hoàn thành thuộc nguồn vốn Nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 04/2014/TT-BTC ngày 02 tháng 01 năm 2014 của Bộ Tài chính quy định Quy trình thẩm tra quyết toán dự án hoàn thành đối với các dự án sử dụng vốn Ngân sách Nhà nước;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Tờ trình số 41/TTr-STC,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành:

1. Công trình: Đường vào xã Long Sơn, huyện Đắk Mil.
2. Chủ đầu tư: Ủy ban nhân dân huyện Đắk Mil.
3. Đơn vị thi công:
  - Gói thầu 02: Công ty TNHH xây dựng Thành Công, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.
  - Gói thầu 03: Công ty TNHH xây dựng Phú Thịnh.
4. Địa điểm xây dựng: Xã Đắk R'la và xã Long Sơn, huyện Đắk Mil.
5. Thời gian thi công:
  - Gói thầu 02 (Xây dựng nền, móng mặt đường, hệ thống thoát nước (lý trình từ km 0+00 đến km 3+674,45)): Khởi công: 10/9/2009; hoàn thành: 31/12/2011.

- Gói thầu 03 (Xây dựng nền, móng mặt đường, hệ thống thoát nước (lý trình từ km 3+674,45 đến km 8+836,45)): Khởi công: 01/10/2009; hoàn thành: 31/12/2011.

**Điều 2. Kết quả đầu tư:**

1. Nguồn vốn đầu tư:

Đơn vị tính: Đồng.

Nguồn	Được duyệt	Thực hiện	
		Đã thanh toán	Còn được thanh toán
<b>Tổng số</b>	<b>19.333.203.000</b>	<b>19.095.753.000</b>	<b>237.450.000</b>
Vốn trái phiếu Chính phủ giai đoạn 2003 - 2010	19.333.203.000	19.095.753.000	237.450.000

2. Chi phí đầu tư:

Đơn vị tính: Đồng.

Nội dung	Dự toán được duyệt	Giá trị quyết toán
<b>Tổng số</b>	<b>19.835.000.000</b>	<b>19.333.203.000</b>
- Chi phí xây dựng	17.609.480.000	17.447.692.000
- Chi phí quản lý dự án	344.412.000	294.707.000
- Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng	1.235.368.000	1.081.723.000
- Chi phí khác	227.561.000	106.613.000
- Chi phí bồi thường GPMB	410.517.000	402.468.000
- Chi phí dự phòng	7.662.000	

Tổng số chi phí đầu tư được quyết toán (bằng chữ): Mười chín tỷ, ba trăm ba mươi ba triệu, hai trăm lẻ ba nghìn đồng.

3. Chi phí đầu tư được phép không tính vào giá trị tài sản: Không.

4. Giá trị tài sản hình thành qua đầu tư:

Đơn vị tính: Đồng.

Nội dung	Thuộc Chủ đầu tư quản lý		Giao đơn vị khác quản lý	
	Giá trị thực tế	Giá trị quy đổi	Giá trị thực tế	Giá trị quy đổi
<b>Tổng số</b>	<b>19.333.203.000</b>			
1- Tài sản cố định	19.333.203.000			
2- Tài sản lưu động	0			

**Điều 3. Trách nhiệm của Chủ đầu tư và các đơn vị liên quan:**

1. Trách nhiệm của Chủ đầu tư:

a) Được phép tất toán nguồn và chi phí đầu tư công trình là:

Đơn vị tính: Đồng.

Nguồn	Số tiền	Ghi chú
<b>Tổng số</b>	<b>19.333.203.000</b>	
Vốn trái phiếu Chính phủ giai đoạn 2003 - 2010	19.333.203.000	



b) Tổng các khoản công nợ tính đến ngày 26/3/2015 (ngày khoá sổ lập báo cáo quyết toán) là:

* Tổng nợ phải trả	:	292.598.000 đồng.
- Chi phí xây dựng		95.250.000 đồng.
+ Gói số 02: Xây dựng nền, móng mặt đường, hệ thống thoát nước (lý trình từ km 0+00 đến km 3+674,45)		95.250.000 đồng.
- Chi phí quản lý dự án		53.707.000 đồng.
- Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng		95.442.000 đồng.
+ Chi phí khảo sát bước lập dự án		50.545.000 đồng.
+ Chi phí lập dự án		9.122.000 đồng.
+ Chi phí lập HSMT		11.818.000 đồng.
+ Chi phí đánh giá HSDT		5.728.000 đồng.
+ Chi phí giám sát thi công xây dựng (thuê giám sát)		18.229.000 đồng.
- Chi phí khác		48.199.000 đồng.
+ Chi phí thẩm tra, phê duyệt quyết toán		48.199.000 đồng.
* Tổng nợ phải thu	:	55.148.000 đồng.
- Chi phí xây dựng		37.315.000 đồng.
+ Gói số 03: Xây dựng nền, móng mặt đường, hệ thống thoát nước (lý trình từ km 3+674,45 đến km 8+836,45)		37.315.000 đồng.
- Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng		17.833.000 đồng.
+ Chi phí khảo sát bước thiết kế BVTC-DT		12.572.000 đồng.
+ Chi phí giám sát thi công xây dựng (do Ban thực hiện)		5.261.000 đồng.

c) Thu hồi số tiền phải thu nêu trên nộp trả ngân sách Nhà nước.

d) Chịu trách nhiệm trước pháp luật, cơ quan thẩm tra quyết toán về tính pháp lý của hồ sơ quyết toán và tính đúng đắn của số liệu đề nghị quyết toán; tính chính xác của khối lượng do chủ đầu tư và nhà thầu, đơn vị tư vấn giám sát nghiệm thu đưa vào báo cáo quyết toán; tính phù hợp của đơn giá do chủ đầu tư, nhà thầu đã thống nhất ghi trong hợp đồng và chất lượng công trình.

2. Trách nhiệm của đơn vị tiếp nhận tài sản: Được phép ghi tăng tài sản.

Đơn vị tính: Đồng.

Tên đơn vị tiếp nhận tài sản	Tài sản cố định	Tài sản lưu động
Ủy ban nhân dân huyện Đắk Mil	19.333.203.000	0

3. Trách nhiệm của các đơn vị có liên quan:

a) Ban quản lý dự án, đơn vị tư vấn giám sát: Chịu trách nhiệm về chất lượng, khối lượng hoàn thành được nghiệm thu đưa vào báo cáo quyết toán.

b) Tổ chức, cá nhân thực hiện thẩm tra, thẩm định thiết kế kỹ thuật, thiết kế bản vẽ thi công, dự toán, kết quả đấu thầu và người có thẩm quyền phê duyệt dự án đầu tư, dự toán, tổng dự toán: Chịu trách nhiệm về tính đúng đắn của khối

lượng, tính phù hợp của đơn giá trong hồ sơ báo cáo kết quả thẩm tra, thẩm định theo quy định của pháp luật.

4. Sở Tài chính chịu trách nhiệm về kết quả thẩm tra trên cơ sở hồ sơ quyết toán do chủ đầu tư cung cấp.

**Điều 4.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư; Chủ tịch UBND huyện Đắk Mil; Giám đốc Kho bạc Nhà nước Đắk Nông và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 4;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các PCVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KTKH (Va).

5

**CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Bón**